

Bản án số: **49/2019/HSST**
Ngày: 26-4-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**.
2. Bà **Nguyễn Thị Thu**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Phan Quang Hùng** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THÚY V, sinh năm 1965, tại Quảng Nam; Đăng ký thường trú: Ấp 6, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1940; Chồng: Cao Văn B, sinh năm 1957 (Đã ly hôn); Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 44/2007/HSST ngày 08-5-2007, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm và phạt bổ sung 5.000.000 đồng, về tội: “Tổ chức đánh bạc”, đã chấp hành xong; Bị cáo tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1988. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 2, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Trần M, sinh năm 1964. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Ấp 6, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Đinh Thị I, sinh năm 1955. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 6, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 27-12-2018, tại nhà của Nguyễn Thị Thúy V, Công an huyện Xuân Lộc bắt quả tang Nguyễn Thị Thúy V đang ghi (bán) số đề cho Nguyễn Thanh S và Đinh Thị I.

Quá trình điều tra, V khai nhận: Khoảng thời gian từ ngày 01-12-2018 đến khi bị bắt quả tang, Nguyễn Thị Thúy V đã ghi số đề cho những người chơi đề trong và ngoài địa bàn xã X, huyện XL. Hàng ngày, V ghi số đề dựa trên kết quả xổ số của các Công ty xổ số kiến thiết miền Nam như: Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai, Tây Ninh, Bình Dương, Tiền Giang và Công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc để trực tiếp thắng thua với người chơi đề. Người chơi đề có thể đến trực tiếp tại nhà V hoặc nhắn tin, gọi điện qua số thuê bao 0933.881.055 của V để mua đề. Đối với người trực tiếp đến mua số đề, V ghi các số đề, số tiền mua vào ô đề bằng giấy, kích thước 05cm x 07cm để giao cho người mua giữ và ghi số đề người mua vào một tờ phoi đề lưu lại để đối chiếu và tính thắng thua hằng ngày. V giảm 22% trên tổng số tiền mua đề và được trừ vào số tiền mua. Sau khi có kết quả xổ số, nếu người mua đề trúng (thắng) thì cầm tờ ô đề đến gặp V nhận tiền trúng.

Về hình thức chơi đề và tỉ lệ thắng thua như sau:

Dựa vào kết quả xổ số của các công ty xổ số kiến thiết miền Nam, người chơi có thể mua: Bao lô 2 số, dò kết quả thắng thua dựa vào 02 số cuối của 18 lô xổ số (tỷ lệ 1 được 70 lần), số tiền mua phải trả là gấp 18 lần; Bao lô 3 số, dò kết quả thắng thua dựa vào 03 số cuối của 17 lô xổ số từ giải đặc biệt đến giải bảy (tỷ lệ 1 được 600 lần), số tiền mua phải trả gấp 17 lần; mua số đá hai cặp, ba cặp (tỷ lệ 1 được 600 lần), số tiền mua phải trả gấp đôi hoặc gấp ba so với mua bao lô; mua đầu đuôi hai số, dò kết quả thắng thua dựa vào 02 số giải tám là đầu và 02 số cuối giải đặc biệt là đuôi (tỷ lệ 1 được 70 lần), số tiền mua phải trả là số tiền bỏ ra mua 02 số đó; Đánh Xiu chủ, dò kết quả thắng thua dựa vào 03 số cuối của Giải đặc biệt và 03 số của Giải 7 (tỷ lệ 1 được 600 lần), số tiền mua phải trả là số tiền bỏ ra mua 02 số đó.

Quá trình điều tra xác định được: Từ 14 đến 16 giờ, ngày 27-12-2018, V đã ghi (bán) số đề cho Nguyễn Thanh S, Trần M và khoảng 07 người mua đề (không rõ nhân thân, lai lịch), theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết Tây Ninh, tổng số tiền là 5.460.000 đồng. Sau khi trừ tiền khuyến mãi cho người mua đề, V còn nhận 4.204.000 đồng. Đối chiếu với kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Tây Ninh, thì người chơi mua bao lô số 42, số tiền 11.000 đồng trúng (thắng) là 770.000 đồng. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là 4.204.000 đồng (số tiền V thực nhận từ người chơi đề) – 770.000 đồng (số tiền V trả tiền thắng đề) =

3.434.000 đồng. Tổng số tiền V dùng để đánh bạc theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Tây Ninh là 6.230.000 đồng.

Thời gian từ 16 giờ 30 phút đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, V ghi (bán) số đề cho Nguyễn Thanh S, Đinh Thị I và 04 người (không rõ nhân thân, lai lịch) theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc với tổng số tiền là 1.619.000 đồng. Sau khi trừ tiền khuyến mãi cho người mua đề, V còn nhận 1.263.000 đồng. Do bị bắt quả tang trước khi có kết quả xổ số nên chưa biết thắng thua. Như vậy, số tiền V dùng để đánh bạc theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc là 1.619.000 đồng.

Đối với:

- Nguyễn Thanh S đến nhà V mua bao lô số 271, theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh số tiền 10.000 đồng, số tiền phải trả là 170.000 đồng, nhưng trừ khuyến mãi, nên S chỉ trả cho V 140.000 đồng, kết quả S không trúng. S mua tiếp theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc, cặp số đá 11-53 số tiền 10.000 đồng và bao lô số 232, số tiền 5.000 đồng, số tiền S phải trả là 655.000 đồng, nhưng trừ khuyến mãi, nên S chỉ trả cho V 520.000 đồng. Do bị bắt quả tang trước khi có kết quả xổ số nên chưa có kết quả thắng thua.

- Đinh Thị I đến nhà V mua theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc, đầu đuôi các số: 651, 561, 190, 109, 202, 220, 229, 156, 228, 721, 191, 711, với số tiền 1.000 đồng, số tiền phải trả là 24.000 đồng, nhưng trừ khuyến mãi, nên I chỉ trả cho V 22.000 đồng. Do bị bắt quả tang trước khi có kết quả xổ số nên chưa có kết quả thắng thua.

- Trần M sử dụng số thuê bao di động 0908.074.901 nhắn tin vào số thuê bao di động 0933.881.055 của V mua bao lô số 91 số tiền 15.000 đồng, số tiền phải trả là 270.000 đồng, nhưng trừ tiền khuyến mãi, nên M chỉ trả cho V 210.000 đồng, kết quả M không trúng số đề.

Tổng số tiền V dùng để đánh bạc vào ngày 27/12/2018 là 7.849.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Thị Thúy V: 01 (Một) tờ phôi đề bằng giấy, có kích thước 20x30cm, ghi các con số và số tiền đề mà V bán ghi ngày 27-12-2018, có chữ ký của Nguyễn Thị Thúy V; 01 (Một) cây viết bi, màu xanh; 01 (Một) cái điện thoại Nokia 109, màu xanh, gắn sim số 0933.881.055; Số tiền 5.500.000 đồng trên người của Nguyễn Thị Thúy V;

- Thu giữ trên người của Đinh Thị I: 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 10x08cm, có chữ ký của Đinh Thị I;

- Thu giữ trên người của Nguyễn Thanh S: 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 05x07cm và 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 05x06cm, có chữ ký của Nguyễn Thanh S;

- Số tiền 1.579.000 đồng do Nguyễn Thị Thúy V tự nguyện giao nộp.

Bản cáo trạng số **47/CT-VKSXL** ngày 21-3-2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thúy V về tội: “*Đánh bạc*” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thúy V khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh bạc*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thị Thúy V về tội: “*Đánh bạc*”. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điều 38; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy V từ **6 tháng đến 8 tháng** tù; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) cây viết bi, màu xanh; Tịch thu sung công: 01 (*Một*) cái điện thoại Nokia 109, màu xanh, gấn sim số 0933.881.055; và số tiền 4.697.000 đồng; Trả lại cho Nguyễn Thị Thúy V số tiền 2.382.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với Nguyễn Thanh S, Đinh Thị I và Trần M đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số đề, tuy nhiên số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Công an huyện Xuân Lộc xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với những người mua đề chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Đối với khoảng thời gian trước ngày 27-12-2018, V khai có ghi số đề nhưng quá trình điều tra không thu giữ được phôi nên không có căn cứ để xác định hành vi đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính, nên không có cơ sở xử lý.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh S: Vào ngày 27-12-2018, đến nhà V mua số đề 170.000 đồng, theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh, không trúng; và mua 655.000 đồng, theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc, chưa có kết quả thắng thua.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần M: Vào ngày 27-12-2018, nhắn tin qua số điện thoại của V mua số đề 270.000 đồng, kết quả không trúng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị I: Ngày 27-12-2018, đến nhà V mua số đề, theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc 24.000 đồng, bị bắt quả tang, chưa có kết quả thắng thua.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V: Bị cáo ăn năn, hối cải; là phụ nữ đã lớn tuổi, sức khỏe kém, không lao động được, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thúy V khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 18 giờ ngày 27-12-2018, tại nhà của Nguyễn Thị Thúy V thuộc ấp 6, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Công an huyện Xuân Lộc bắt quả tang Nguyễn Thị Thúy V đang ghi (bán) số đề cho Nguyễn Thanh S và Đinh Thị I.

Quá trình điều tra xác định:

Thời gian từ 14 giờ đến 16 giờ ngày 27-12-2018, V đã ghi (bán) số đề cho Nguyễn Thanh S, Trần M và khoảng 07 người mua đề không rõ nhân thân, lai lịch theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Tây Ninh với tổng số tiền là 5.460.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, số tiền người chơi thắng đề là 770.000 đồng. Tổng số tiền V dùng để đánh bạc là 6.230.000 đồng. Số tiền V thu lợi bất chính là 3.434.000 đồng; và từ 16 giờ 30 phút đến 18 giờ cùng ngày, V ghi (bán) số đề cho Nguyễn Thanh S, Đinh Thị I và 04 người không rõ nhân thân, lai lịch, theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc với tổng số tiền là 1.619.000 đồng. Số tiền V thu lợi bất chính là 1.263.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V phạm tội: “Đánh bạc” theo Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo không có tình tiết định khung hình phạt.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là phụ nữ đã lớn tuổi, chưa tiền án, tiền sự, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Điều 51; Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục, để bị cáo tự cải tạo sửa chữa việc làm sai trái của mình, cũng đủ răn đe bị cáo và để giáo dục phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Thanh S, Đinh Thị I và Trần M đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số đề, số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đồng, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, nên Công an huyện Xuân Lộc xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

Về vật chứng:

- 01 (Một) cái điện thoại Nokia 109, màu xanh, gắn sim số 0933.881.055 và số tiền 4.697.000 đồng là dụng cụ sử dụng trong đánh bạc và tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công.

- 01 (Một) tờ phôi đề bằng giấy, có kích thước 20x30cm, ghi các con số và số tiền mà V bán ghi ngày 27-12-2018, có chữ ký của Nguyễn Thị Thúy V; 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 10x08cm, có chữ ký của Đinh Thị I; 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 05x07cm và 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 05x06cm, có chữ ký của Nguyễn Thanh S, là tài liệu dùng làm chứng cứ nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- 01 (Một) cây viết bi màu xanh, là dụng cụ sử dụng trong quá trình ghi số đề, nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 2.382.000 đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Thị Thúy V .

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thúy V phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Thúy V - 08 (Tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01 năm 04 tháng (Một năm bốn tháng)** tính từ ngày tuyên án.

* Giao bị cáo Nguyễn Thị Thúy V cho Ủy ban nhân dân xã X quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

* Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung Nguyễn Thị Thúy V **20.000.000 (Hai mươi triệu)** đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo Nguyễn Thị Thúy V phải chịu lãi suất cơ bản theo mức quy định của Ngân hàng Nhà nước tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2. Về vật chứng:

a. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây viết bi, màu xanh.

b. Tịch thu sung công:

- 01 (Một) cái điện thoại Nokia 109, màu xanh, gắn sim số 0933.881.055;

- **4.697.000** (Bốn triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn) đồng.

- Hoàn trả cho Nguyễn Thị Thúy V **2.382.000** (Hai triệu ba trăm tám mươi hai nghìn) đồng.

Tất cả đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuân Lộc ngày **25-3-2019**.

c. Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (Một) tờ phơi đề bằng giấy, có kích thước 20x30cm, ghi các con số và số tiền mà V bán số đề ngày 27-12-2018, có chữ ký của Nguyễn Thị Thúy V; 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 10x08cm, có chữ ký của Đinh Thị I; 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 05x07cm và 01 (Một) tờ ô đề bằng giấy, kích thước 05x06cm, có chữ ký của Nguyễn Thanh S.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Buộc Nguyễn Thị Thúy V nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, ông M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; anh S, bà I được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã X;
- Bị cáo; - Các đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng